

Số: 18 /2021/QĐ-TA

T, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

Với thành phần những người tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Cao Hồng Đức
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 18/QĐ-TA ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân B**; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 20/5/1990

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Hòa Bình, xã X, huyện T, tỉnh T.

Con ông: Nguyễn Xuân Cạy và bà Lê Thị Tình.

Tiền án: 02 tiền án về tội: “ Trộm cắp tài sản”

Tiền sự: Ngày 15/4/2021 bị Chủ tịch UBND xã X, huyện T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 15/4/2021 đến ngày 15/7/2021.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Hà Duyên N - Phó Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T; có mặt.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên họp:* Ông Đỗ Tiến Dũng - Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Xuân B là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn theo quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã X, huyện T với thời hạn là 3 tháng (Từ ngày 15/4/2021 đến ngày 15/7/2021). Tuy nhiên, Nguyễn Xuân B không tiến bộ, ngày 02/10/2021 lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản vi phạm hành chính.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/10/2021 của Trung tâm y tế T xác định: Nguyễn Xuân B có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin. Theo lời khai của Nguyễn Xuân B, thì B đã sử dụng chất ma túy từ lâu và hiện nay vẫn thường sử dụng ma túy hàng ngày.

Công an huyện T đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B theo quy định.

Ngày 28/10/2021 Phòng Tư pháp huyện T có Thông báo số 15/TB-KTVB kết luận Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B đảm B về tính pháp lý.

Ngày 08/11/2021 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có Công văn số 372/TB- KTVB đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật của Tòa án:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án nhân dân huyện T đã thực hiện quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh số 09). Tuy nhiên, về thời hạn nhận, thụ lý hồ sơ ngày 08/11/2021 Tòa án đã thụ lý hồ sơ nhưng đến ngày 16/11/2021 mới ra thông báo thụ lý và gửi Viện kiểm sát là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 Pháp lệnh 09; Về thời hạn gửi thông báo thụ lý, ngày 16/11/2021, Tòa án đã ra thông báo thụ lý nhưng đến ngày 19/11/2021 mới chuyển thông báo cho Viện kiểm sát là vi phạm khoản 1 Điều 11 Pháp lệnh 09.

2. Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; xét thấy có đủ căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Hoàng Văn Thông đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi đây là một trong những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Bởi các lẽ trên,

Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm - Giáo dục Lao động xã hội tỉnh T đối với Nguyễn Xuân B từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về đối tượng, nội dung: Nguyễn Xuân B là người nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định và đã bị Chủ tịch ủy ban nhân xã X quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nguyễn Xuân B đã chấp hành xong quyết định, nhưng ngày 02/10/2021 lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị công an huyện T bắt quả tang và lập biên bản vi phạm hành chính. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/10/2021 của Trung tâm y tế T xác định: Nguyễn Xuân B có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin. Vì vậy, việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B là đúng đối tượng, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

[2] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Về tài liệu trong hồ sơ đề nghị đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và thẩm quyền trình tự lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập... ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Nguyễn Xuân B đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, nhưng vẫn không lấy đó là bài học, là cơ hội cho mình sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục sử dụng ma túy. Do đó cần thiết phải đưa Nguyễn Xuân B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho B được chữa bệnh, lao động, học nghề, giáo dục trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T thấy có đủ cơ sở để chấp nhận, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B, thời hạn áp dụng như đề nghị là phù hợp, đủ thời gian để B cai nghiện và cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, 96, 103, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Điều 3, 4, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ vào Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ,

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân B, sinh ngày 20/5/1990, nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Hòa Bình, xã X, huyện T, tỉnh T tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 T; địa chỉ: xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được

niêm yết; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, tỉnh T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 T có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Phòng LĐTB&XH huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 T;
- UBND xã X;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cao Hồng Đức